|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần thứ 17** | **TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: CÂY VÀ NHỮNG**  Thời gian thực hiện: số tuần: 4 tuần **Tên chủ đề nhánh 4:** Rau xanh xung  Thời gian thực hiện: số tuần: 01 Từ ngày |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI –**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số loại rau, củ quen thuộc với bé.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định.  **2. Thể dục sáng:**  - Tập theo bài: Cây cao cỏ thấp.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ biết chào cô giáo và chào bố mẹ. Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Phụ huynh nắm bắt tình hình của trẻ.  - Trẻ biết xem tranh ảnh về một số loại rau,củ quen thuộc mà trẻ biết.  - Trẻ biết các góc chơi.  - Rèn kỹ năng chơi theo nhóm.  - Trẻ biết thu dọn đồ chơi gọn gàng vào góc sau khi chơi.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.  - Hệ thống câu hỏi.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Sắc xô.  - Sổ điểm danh, Bút. |

**BÔNG HOA ĐẸP**

Từ ngày 16/12/2024 đến ngày 10/01/2025

quanh bé

Từ ngày 06/01/2025 đến ngày 10/01/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp tận tay phụ huynh, nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng vào nơi quy định.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số loại rau, củ quen thuộc với bé:  + Con có biết đây là loại rau gì không? Con thấy rau có gì đây? Con thích ăn loại rau nào nhất?  + Con thấy củ xu hào có gì đây? Lá màu gì?  - Lồng nghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  - Giáo dục: Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các rau, củ quả, giữ vệ sinh khi ăn, ăn nhiều rau xanh.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định chung.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm chạy nhanh, chạy chậm và về 2 hàng ngang.  **b. Trọng động:** Tập bài “Cây cao cỏ thấp”  + Hô hấp: Ngửi hoa  + Tay: Cây cao - cỏ thấp  + Lưng, bụng: Gió thổi  + Chân: Hái hoa  - Cô tập mẫu cho trẻ quan sát, động viên trẻ tập.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ giả làm chú chim bay đi vòng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Cô gọi tên trẻ và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh.  - Trẻ biết dạ khi nghe cô gọi tên mình. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ xem tranh.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Tập các động tác cùng cô.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ dạ cô. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  **-** Siêu thị bán các loại rau, củ.  - Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ.  **2. Góc hoạt động với đồ vật:**  - Xếp vườn rau, củ của gia đình bé.  - Xem sách, tranh, đọc thơ, truyện về các loại rau, củ bé thích.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Tô màu một số loại rau, củ bé thích.  - Hát một số bài hát về chủ đề.  **4. Góc vận động**:  - Chơi với bóng  - Dung dăng dung dẻ  - Gieo hạt  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ. | - Trẻ biết chơi đồ hàng, biết ru búp bê, cho búp bê ăn.  - Phát triển ngôn ngữ, rèn tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.  - Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.  - Trẻ biết xếp các khối hình, sỏi, cây rau, củ, nông sản.  - Rèn cho trẻ kỹ năng xem tranh, sách.  - Trẻ biết làm sách xem tranh về chủ đề.  - Trẻ biết cầm bút tô màu rau, củ.  - Trẻ biết nghe nhạc, đọc thơ, hát các bài hát, chủ đề.  - Rèn kĩ năng cầm bút, tô màu, kỹ năng dán.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi.  - Biết chơi đoàn kết với các bạn trong góc chơi.  - Giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Một số đồ dùng, đồ chơi góc phân vai: Búp bê, bát, thìa, giường, hoa quả đồ chơi.  - Đồ chơi sỏi, cây xanh, cỏ, rau, củ.  - Sách, tranh ảnh về chủ đề.  - Bút màu, giấy.  - Tranh, giá treo.  - Nhạc về chủ đề.  - Các bài thơ, bài hát về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ.  - Bóng nhựa.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ôn định - Thỏa thuận chơi:**  - Cho trẻ đi tham quan các góc chơi. Cô giới thiệu các góc chơi:  - Trò chuyện: Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không?  - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ.  - Cô hỏi ý tưởng chơi của trẻ:  + Con thấy có đồ chơi gì? Đồ chơi đó ở góc nào?  + Với đồ chơi đó con sẽ chơi gì? Con làm như thế nào? Những bạn nào muốn chơi cùng bạn?  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ.  + Ai muốn đến chơi cùng với bạn?  - Khi chơi các con chơi đoàn kết cùng nhau. Khi chơi xong phải cất đồ chơi vào đúng nơi quy định.  **2. Quan sát - Quá trình chơi:**  - Cô hướng dẫn trẻ phân vai chơi cho các bạn.  - Bao quát trẻ trong khi chơi, cô nhẹ nhàng đến trò chuyện và hỏi trẻ:  + Con chơi ở góc nào đây? Con sẽ chơi gì?  + Con xếp vườn cây ăn quả bằng gì?  + Đây là cây gì? Con chơi cùng bạn nào?  + Khi chơi con phải chơi như thế nào?  - Cô bao quát và chơi cùng trẻ, hướng dẫn trẻ chơi  - Gợi ý cho trẻ giao lưu giữa các góc chơi.  **3. Nhận xét - Kết thúc chơi:**  - Cô cho trẻ xúm xít lại quanh cô. Cô cho trẻ đi thăm quan các góc chơi.  - Trẻ giới thiệu góc chơi của mình, nhận xét bạn.  + Các con đang chơi ở góc nào đây?  - Cô cho trẻ nhận xét kết quả chơi của nhóm.  - Cô nhận xét chung các góc chơi. | - Trẻ đi tham quan các góc chơi cùng cô.  - Trẻ quan sát, trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chọn góc chơi.  - Lắng nghe.  - Trẻ về góc chơi, phân vai chơi.  - Góc hoạt động với đồ vật.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ giao lưu giữa các góc chơi.  - Thăm qua góc chơi.  - Giới thiệu góc chơi.  - Nhận xét sản phẩm.  - Trẻ chú ý. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Đi dạo trong sân trường.  **-** Quan sát vườn rau.  - Quan sát cây rau cải, cây su hào.  **2. Trò chơi vận động**  - Bắt bướm.  - Gieo hạt.  - Hái quả.  **3. Chơi tự do:**  **-** Chơi đồ chơi ngoài trời.  - Nhặt lá, vẽ phấn.  - Tăng cường Tiếng Việt. | - Trẻ biết đi dạo cùng cô trên sân trường, biết một số đồ dùng đồ chơi ngoài trời. Trẻ biết thời tiết trong ngày.  - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại rau.  - Trẻ biết tên gọi, màu sắc, các đặc điểm bên ngoài của rau cải, su hào.  - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và giữ gìn vệ sinh khi ăn.  - Trẻ hiểu được luật chơi và cách chơi trò chơi.  - Trẻ hiểu được luật chơi và cách chơi trò chơi.  - Trẻ hiểu được luật chơi và cách chơi trò chơi.  - Trẻ hiểu được luật chơi và cách chơi trò chơi.  - Rèn kỹ năng chơi trò chơi theo đội, nhóm.  - Trẻ biết chơi với đồ chơi ngoài trời. Trẻ biết chơi xếp theo ý thích.  - Giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Các loại rau, củ.  - Rau cải, su hào.  - Hệ thống các câu hỏi.  - Địa điểm.  - Nhạc cho trẻ chơi.  - Mô hình vườn rau, phấn.  - Đu quay  - Cầu trượt.  - Phấn, sỏi.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, cô giới thiệu nội dung buổi quan sát.  \* Đi dạo trong sân trường quan sát thời tiết: Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ trả lời về những gì cảm nhận được từ thời tiết như “Lạnh, nóng, nắng”.  \* Quan sát vườn rau của bé:  + Con thấy trong vườn có loại rau nào?  + Con thấy cây rau có gì đây?  \* Quan sát rau cải, su hào:  + Đây là loại rau nào? Con thấy cây rau như thế nào? Lá rau màu gì? Trước khi ăn con phải làm gì?  - Giáo dục: Trẻ biết giúp bố mẹ chăm sóc cho rau và ăn nhiều rau xanh, củ, quả.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ: Trời nắng, trời mưa, vườn rau, rau bắp cải, su hào.  **2. Trò chơi vận động:**  \* Trò chơi “Bắt bướm”  *-* Cách chơi*:* Cô buộc con bướm vào dây đưa qua trước mặt trẻ lúc đưa cao, lúc đưa thấp để trẻ đuổi theo bắt.  - Luật chơi: Trẻ phải nhảy bật lên và chạm vào con bướm.  \*Trò chơi “Gieo hạt”  - Cách chơi: Cô và trẻ đọc theo lời bài gieo hạ “Gieo hạt” trẻ đọc và làm động tác minh họa, đọc đến câu lá rụng thật nhiều thì trẻ ngồi thụp xuống.  \* Trò chơi “Hái quả”  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Bao quát động viên trẻ.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung các nhóm chơi: Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, vẽ phấn.  - Cho trẻ chọn nhóm chơi, cô cho trẻ vào nhớm chơi theo ý thích của trẻ. Cô bao quát trẻ chơi, động viên nhận xét.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ: Đu quay, cầu trượt.  - Cô hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi. | - Trẻ đứng quanh cô.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Rau bắp cải ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ nghe cô giới thiệu.  - Trẻ nghe cô giới thiệu.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Lắng nghe.  - Trẻ chơi tự do.  - Trẻ nhắc lại.  - Thu dọn đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ.  - Trẻ biết tên các món ăn trong ngày, biết giá tri dinh dưỡng các món ăn.  - Rèn cho trẻ ăn hết xuất ăn của mình, rèn kỹ năng cầm bát, cầm thìa cho trẻ.  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn cho trẻ thói quen sạch sẽ biết cất đồ dùng. | - Xà phòng.  - Nước, Khăn mặt. Bàn ghế, Khăn lau tay.  - Đĩa.  - Cơm, thức ăn.  - Rổ, Khăn lau miệng. |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy | - Trẻ biết đi vệ sinh, lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết nằm đúng phần giường của mình.  - Rèn kỹ năng ngủ đủ giấc. Có ý thức trong giờ ngủ.  - Biết thu dọn phòng ngủ cùng cô. Biết đi vệ sinh sau khi dây. | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng đi rửa tay.  - Cô cho trẻ rửa tay: Nhắc trẻ sắn tay áo lên cao nếu tay áo dài, làm ướt tay, bôi xà phòng và rửa tay.  - Cô bao quát hướng dẫn trẻ.  - Cô giúp đỡ trẻ, cho trẻ lau tay vào khăn khô.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn, chia cơm cho trẻ.  - Cô giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Nhắc trẻ mời cô giáo và các bạn cùng ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất ăn của mình, không làm rơi cơm ra bàn, vứt thức ăn xuống đất, động viên trẻ ăn hết xuất.  - Cô bao quát trẻ trong khi ăn, chú ý đến những trẻ nhỏ.  **3. Sau khi ăn:**  - Sau khi trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Động viên trẻ ngồi ngay ngắn không lên đi lại.  - Nhắc trẻ lau miệng sau khi ăn. | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ rửa tay.  - Trẻ thực hiện.  - Ngồi vào bàn.  - Trẻ vào phòng ăn. Mời cô giáo và các bạn cùng ăn cơm.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Ngồi tại chỗ, lau miệng. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô cho trẻ đi vệ sinh.  - Cho trẻ vào phòng ngủ.  - Cô hướng dẫn trẻ vào ngủ đúng chỗ của mình.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe.  - Cô chú ý quan sát những trẻ khó ngủ, trẻ nhỏ.  - Khi trẻ ngủ hết cô tắt nhạc cho trẻ ngủ  - Cô chú ý sửa tư thế cho trẻ.  - Cô ngồi cạnh trẻ khó ngủ để vỗ về cháu ngủ đủ giấc.  - Bao quát trẻ trong khi ngủ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ đó dậy trước.  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh, giúp trẻ nhỏ tự vệ sinh. | - Trẻ đi vệ sinh.  - Trẻ vào phòng ngủ, lấy gối của mình.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Trẻ tự cất gối của mình vào nơi quy định. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Cho trẻ chơi trò chơi “Gieo hạt”.  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn vân động: Bật qua vạch kẻ bằng hai chân.  - Nhận biết màu xanh, màu đỏ  - Thơ: Bắp cải xanh.  - Biểu diễn văn nghệ: Màu hoa, qủa.  - Tô màu củ cà rốt.  - Tăng cường Tiếng Việt.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về chủ đề.Trẻ chơi theo ý thích. | - Trẻ biết vận động.  - Trẻ biết cầm thìa và tự xúc ăn.  - Trẻ biết thực hiện vận động thành thạo.  - Trẻ nhận biết được màu sắc của đồ hơi.  - Trẻ biết đọc thơ cùng cô, nhớ tên bài thơ.  - Trẻ nhớ tên bài hát đã học, hưởng ứng cùng cô.  - Trẻ biết cách cầm bút và tô màu.  - Giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ xem tranh ảnh về chủ đề. Trẻ biết chơi theo ý thích. | - Lời bài hát.  - Bát, thìa, đĩa.  - Sân sạch sẽ.  - Nhạc bài hát.  - Tranh ảnh về các loại rau.  - Tranh thơ.  - Nhạc bài hát.  - Bút màu, giấy.  - Từ, cụm từ.  - Tranh ảnh về các loại rau. Đồ chơi các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan”.  - Cô cho trẻ nhận xét bạn và tự nhận xét mình.  - Cô nhận xét chung, phát bé ngoan cho trẻ.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, vệ sinh cá nhân sạch sẽ. Trong khi trẻ chờ bố mẹ đón cô cho trẻ chơi. | - Trẻ biết tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan trong ngày, trong tuần.  - Trẻ biết lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Trẻ biết lấy tư trang, chào cô, bố mẹ. | - Bé ngoan, sổ điểm danh.  - Phiếu bé ngoan.  - Tư trang của trẻ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Cho trẻ xếp hàng vận động theo nhạc bài hát “Gieo hạt” bao quát trẻ, động viên trẻ tập.  - Tổ chức cho trẻ ăn chiều. Động viên trẻ ăn hết xuất, hướng dẫn trẻ tự cất bát, thìa sau khi ăn xong.  **2. Ôn luyện:**  - Cô cho trẻ thực hiện ôn bài vận động. Cô động viên, khuyến khích trẻ thi đua giữa các nhóm.  - Cô cho trẻ nhận biết các loại rau củ có màu xanh và đỏ. Tổ chức cho trẻ chơi phân loại rau củ theo màu.  - Cô tổ chức cho trẻ đọc thơ, động viên, khen trẻ. Cho trẻ đọc theo các hình thức khác nhau.  - Cô tổ chức cho trẻ hát và vận động bài hát trong chủ đề. Trẻ nhớ tên các bài hát và nhắc lại tên bài hát.  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện tô màu củ cà rốt, hướng dẫn trẻ cách tô, nhận xét khen trẻ.  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ. Cho trẻ nhắc lại các từ và sửa phát âm cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về một số rau củ bé thích.Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc, hướng đẫn trẻ xếp đồ chơi vào các góc. Hương dẫn trẻ thu dọn đồ chơi. | - Trẻ vận động.  - Trẻ ăn chiều.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ tham gia.  - Trẻ đọc thơ cùng cô  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ xem tranh.  - Trẻ chơi theo ý thích.  - Thu dọn đồ chơi. |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ cùng cô hát: Cả tuần đều ngoan  **\***Nêu gương bé ngoan cuối ngày  - Trò chuyện và cho trẻ nhận xét về các bạn và mình trong ngày. Bạn nào ngoan, chưa ngoan.  \* Nhận xét nêu gương cuối tuần.  - Cho trẻ nhận xét mình và bạn nào ngoan. Tổ ngoan.  - Cô nhận xét phát bé ngoan.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, vệ sinh cá nhân sạch sẽ.  - Trong khi trẻ chờ bố mẹ đón cô cho trẻ tự tham gia vào những hoạt động mà trẻ yêu thích chơi.  - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn trước khi về. | - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ nhận xét mình và bạn.  - Trẻ lấy tư trang.  - Trẻ chơi.  - Trẻ chào cô, bạn. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- Bật qua vạch kẻ bằng hai chân**

**- Trò chơi vận động: Gieo hạt**

**Hoạt động bổ trợ:**

**-** Trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài tập, biết bật qua vạch kẻ bằng hai chân và tham gia chơi trò chơi cùng cô và các bạn.

- Tăng cường tiếng việt: Bật qua vạch kẻ bằng hai chân, gieo hạt.

**2. Kỹ năng**

- Hình thành cho trẻ kỹ năng bật qua vạch kẻ bằng hai chân.

- Rèn kỹ năng quan sát cho trẻ, và khả năng ghi nhớ.

**3. Thái độ**

**-** Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động, biết chờ đến lượt.

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của giáo viên

- Hình cây treo quả cà chua xanh, đỏ.

- Vạch chuẩn.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục của trẻ gọn gàng.

- Hình cây treo quả cà chua xanh, đỏ.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân trường.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ: Có bạn nào bị ốm hay bị đau chân, đau tay không?  - Vậy bây giờ cô sẽ thưởng cho chúng mình một chuyến thăm quan đến khu vườn nhà bác Gấu nhé.  - Cho trẻ quan sát mô hình vườn rau và trò chuyện:  + Con thấy trong vườn có rau gì đây?  - Trong vườn có rất nhiều các loại rau đúng không, chúng mình không được dẫm lên rau, ngắt lá của rau nhớ chưa?  - Các con có biết để có sức khỏe trồng thật nhiều rau bác gấu đã làm gì không? Đó chính là tập thể dục đấy. Để có sức khỏe như bác gấu thì cô con mình cùng tập vận động “Bật qua vạch kẻ bằng hai chân” nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Khởi động**.  - Cô con mình khởi động để tham gia thật tốt vào vận động “Bật qua vạch kẻ bằng hai chân” nhé. Cô cho trẻ đi thành đoàn tàu nối đuôi nhau. Cho trẻ đi kết hợp với các kiểu đi, đi chậm, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, đi chậm, chuyển đội hình thành hai hàng ngang.  **b. Hoạt động 2: Trọng động:**  **\* Bài tập phát triển chung: Cây cao cỏ thấp**  + Tay: Cây cao - cây thấp  + Lưng, bụng: Gió thổi  + Chân: Hái hoa  - Cô tổ chức cho trẻ tập, bao quát hướng dẫn trẻ.  **\* Vận động cơ bản: Bật qua vạch kẻ bằng hai chân**  - Cô làm mẫu:  + Lần 1: Tập không rõ ràng phân tích động tác.  - Cho trẻ nhắc lại tên vận động (Mời tổ, lớp, cá nhân đọc)  + Lần 2: Cô tập kết hợp giải thích động tác.  - Cô nói: Cô đứng tự nhiên sau vạch xuất phát khi nghe hiệu lệnh “Bật” thì cô khụy gối đưa hai tay từ trước vòng ra sau lấy đà bật thật mạnh qua vạch kẻ về phía trước bằng 2 chân, tiếp xúc đất bằng mũi của 2 bàn chân sau đó là cả bàn chân một cách nhẹ nhàng. Sau khi thực hiện xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng đứng.  - Cô đã thực hiện vận động “Bật qua vạch kẻ bằng hai chân” cho các con quan sát rồi, khi bật thì cô bật sao cho chân không dẫm lên vạch đấy.  - Mời trẻ khá lên thực hiện cùng cô.  \* Trẻ thực hiện:  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện.  + Lân 1: Cô cho trẻ tập lần lượt từng trẻ một.  - Cô quan sát trẻ thực hiện, động viên trẻ tập.  + Lần 2: Cô cho trẻ tập lần lượt theo hàng.  + Lần 3: Cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua.  - Cô động viên và nhận xset kết quả thi đua của hai đội.  **\* Trò chơi vận động: Gieo hạt**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi “Gieo hạt” 2 lần.  + Cách chơi: Cô và trẻ đọc theo lời bài gieo hạ “Gieo hạt” trẻ đọc và làm động tác minh họa, đọc đến câu lá rụng thật nhiều thì trẻ ngồi thụp xuống.  + Luật chơi: Trẻ làm đúng theo các động tác bài gieo hạt nếu không đúng sẽ bị loại ra khỏi vòng chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần, động viên trẻ chơi.  - Cô nhận xét kết quả chơi sau mỗi lần trẻ tham gia.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi lại 1- 2 vòng hít thở đều, đi nhẹ nhàng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động vừa thực hiện.  - Giáo dục: Trẻ chăm tập thể dục để rèn luyện sức khoẻ của mình.  - Cô nhận xét, khen trẻ. | - Trẻ quanh cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Chuyển đội hình hai hàng  - Trẻ tập cùng cô.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ vỗ tay.  - Trẻ khá lên tập.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ lần lượt tập theo hàng.  - Trẻ thi đua.  - Trẻ nhắc tên trò chơi.  - Lắng nghe cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ đi nhẹ nhàng.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết thực hiện và bật qua vạch kẻ chính xác, trẻ nhanh nhẹn và thoải mái. Trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang, Minh Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động.

- Rèn kỹ năng bật qua vạch kẻ cho một số trẻ còn chậm chưa thực hiện được.

- Rèn kỹ năng rửa tay theo đúng quy trình cho trẻ.

*Thứ ba, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Nhận biết**

**- Nhận biết màu xanh, màu đỏ**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát, đọc thơ về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên nhận biết, phân biệt được màu đỏ, màu xanh, của một số qủa.

- Tăng cường tiếng Việt: Mùa đỏ, màu xanh.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, mạnh dạn, tự tin

- Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ ăn quả để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của giáo viên

- Một hộp quà màu xanh và một hộp quà có màu đỏ.

- Hai đĩa to một đĩa màu đỏ, một đĩa màu xanh.

- Hai làn một chiếc gắn nơ màu xanh, một chiếc gắn nơ màu đỏ.

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rổ đựng 1 quả táo màu đỏ, 1 cái đĩa màu xanh, 1 cái đĩa màu đỏ, 1 quả cam màu xanh.

- Đồ chơi các cây quả, hoa.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Hôm nay cô thấy lớp mình bạn nào cũng ngoan, bác nông dân nhờ cô nói với lớp mình bác mời các con đến thăm khu vườn của bác.  - Cô cho trẻ đi đến khu vườn và hỏi trẻ:  + Khu vườn những cây gì ? Cây gì đây ?  + Qủa táo có màu gì ?  + Còn đây là cây gì ? Qủa cam có màu gì ?  - Bác rất vui vì các con tới thăm khu vườn và còn vui hơn khi bác giành tặng các con những món quà. Để biết món quà đó là gì bây giờ cô mời các con cùng về mở món quà nhé!  **2. Tổ chức hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Nhận biết màu đỏ, màu xanh**  + Các con nhìn xem cô có gì đây ?  + Hộp quà này có màu gì ?  - Trẻ nhắc lại màu đỏ 2 lần.  - Tổ, cá nhân nhắc lại.  - Cô và trẻ cùng mở hộp quà màu đỏ:  + Cô còn quả gì đây ? Qủa táo có màu gì ?  - Cô và trẻ cùng mở hộp quà màu xanh:  + Cô có cái gì ? Cái đĩa có màu gì ?  - Cho trẻ nhắc lại: Màu xanh 2 lần.  - Cô mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Cô còn quả gì đây ? Qủa cam có màu gì ?  - Cô cho trẻ lấy rổ về chỗ ngồi và hỏi trẻ:  + Trong rổ của các con có gì ?  - Các con hãy lấy giúp cô đĩa màu xanh đặt ra trước nào.  + Trong rổ các con còn có đĩa màu gì nữa ?  + Còn cái gì trong rổ có màu xanh ?  - Các con hãy lấy giúp cô quả táo lên nào! Theo các con quả táo màu đỏ đặt vào đĩa nào ?  + Trước mặt các con có 2 đĩa quả màu gì ?  - Bây giờ cô cùng với các con chơi 1 trò chơi để thi xem bạn nào giỏi nhất ở lớp mình nhé!  - Bác nông dân đã chuẩn bị hai chiếc đĩa một chiếc đĩa màu xanh và một chiếc đĩa màu đỏ. Bác muốn các con hãy bày giúp bác những quả có màu đỏ lên đĩa có màu đỏ và những quả có màu xanh bày lên đĩa có màu xanh.  - Cô nhận xét khen trẻ.  + Chúng mình vừa bầy đĩa quả gì có màu gì?  + Ngoài nhưng quả có màu đỏ và những quả có màu xanh ra con còn biết quả có màu gì nữa?  - Cô giáo dục trẻ: Ăn nhiều các quả cung cấp nhiều vitamin A và vitamin C giúp cho cơ thể nhanh lớn, khỏe mạnh.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi “Thu hoạch quả”**  - Cách chơi: Đã đến mùa thu hoạch nhưng bác chưa kịp thu hoạch bác nhờ chúng mình lên hái quả giúp bác. Bác đã chuẩn bị hai chiếc làn để đựng hoa quả, một chiếc làn có nơ màu đỏ và một làn có nơ màu xanh và nhiệm vụ của các con là các con hái quả màu xanh để và làn có nơ màu xanh con hái những quả có màu đỏ để vào làn có nơ màu đỏ.  - Luật chơi: Thời gian được tính trong 1 bản nhạc khi bản nhạc kết thúc thì các con dừng tay.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả của trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô cho trẻ mang rổ quà về, trẻ đi đến mô hình.  - Cô hỏi trẻ tên hoạt động vừa tham gia.  - Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong lớp học. Chơi đoàn kết với bạn, vâng lời cô giáo và tham gia tích cực vào hoạt động học tập, vui chơi.  - Cho trẻ hát, vận động bài “Quả” sáng tác của nhạc sĩ Huy Trân. | - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Qủa táo ạ.  - Trẻ quan sát.  - Màu xanh ạ.  - Cả lớp nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ thực hiện.  - Màu xanh ạ.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Trẻ tham gia.  - Trẻ đi đến mô hình.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ hát, vận động |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;**trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhận biết v à phân biệt được màu đỏ và màu xanh, trẻ biết tên gọi của một số loại rau củ qune thuộc, trẻ nhanh nhẹn và tích cực tham gia hoạt động như cháu: Minh Quân, Trang, Ngọc Anh, Kim Sơn, Phong.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ nhận biết được đồ chơi trong lớp, trẻ chơi vui vể đoàn kết, không tranh dành đồ chơi với bạn.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ cho một số trẻ trong một số hoạt động.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trò chuyện cùng cô cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn cho trẻ kỹ năng rửa mặt, rửa tay trước và sau khi ăn.

*Thứ tư, ngày 08 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**- Thơ: Bắp cải xanh**

**Hoạt động bổ trợ:**

**-** Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết tên bài thơ “Bắp cải xanh” trẻ biết đọc thơ cùng cô.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Bắp cải, màu xanh.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc thơ và ghi nhớ.

- Rèn luyện kĩ năng phát triển vốn từ, ngôn ngữ mạch lạc.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các loại rau, mạnh dạn tham gia vào hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Loa, máy tính, bài hát “Ra vườn rau”.

- Tranh minh họa thơ “Bắp cải xanh”.

- Video minh họa bài thơ.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Em ra vườn rau” sáng tác của nhạc sĩ Văn Tấn.  - Các con vừa vận động bài hát “Em ra vườn rau” rất hay đúng không?  + Bài hát nhắc đến loại rau gì ?  + Con thích ăn loại rau nào nhất ?  + Ở nhà mẹ có nấu rau cho con ăn không ?  - Giáo dục: Các con ạ ăn rau giúp cho chúng mình mau lớn, khỏe mạnh. Để cây rau tươi tốt thì phải các con chăm sóc tưới nước, nhổ cỏ cho rau nhớ chưa.  - Có một bài thơ rất hay nói về các một loại rau có màu xanh rất đẹp và bổ ích đó chính là bài thơ “Bắp cải xanh” của chú Phạm Hổ đấy. Các con có muốn nghe cô đọc không ? Vậy chúng mình ngồi ngoan nghe cô đọc bài thơ này nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe**  - Cô đọc lần 1: Cô đọc thơ kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa.  + Các con vừa nghe cô đọc bài thơ ?  + Do ai sáng tác ?  - Cho cả lớp nhắc lại tên bài thơ 2 lần.  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại tên bài thơ.  - Cô giảng nội dung: Bài thơ nói về loại rau bắp cải có màu xanh, lá cải sắp thành vòng tròn, những lá non cuộn lại với nhau và tạo thành bắp non, nằm ở giữa và nhìn rất đẹp mắt đấy các con ạ.  - Đúng rồi bài thơ rất hay và sẽ còn hay hơn khi được thể hiện qua các bức tranh của cô đấy. Các con hãy cùng cô quan sát các bức tranh nhé.  - Cô cho trẻ quan sát tranh và cô giới thiệu hình ảnh trong tranh.  - Cô đọc lần 2: Đọc kết hợp chỉ tranh minh họa.  - Các con cùng lắng nghe cô đọc bài thơ kêt hợp với các hình ảnh trong video của bài thơ nhé.  - Cô đọc lần 3: Đọc kết hợp chỉ hình ảnh trên màn hình.  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn:**  + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì ?  + Trong bài thơ nói đến rau gì ?  + Ai giỏi nói cho cô và các bạn nghe nào ?  + Bắp cải có màu gì nhỉ ?  + Bắp cải có màu xanh như thế nào ?  - Trích dẫn: Bắp cải có màu xanh vì vậy nhìn rất là mát đấy thể hiện qua câu thơ:  Bắp cải xanh  Xanh man mát  - Cô giải thích “Mát mắt” có nghĩa là rất thích thú đấy.  - Cho trẻ nhắc lại từ: Bắp cải, màu xanh.  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Lá rau bắp như thế nào nhỉ?  - Trích dẫn: Lá bắp cải được đan xen nhau và thành vòng tròn để tạo cây rau bắp cải được thể hiện qua câu thơ:  Lá cải sắp  Sắp vòng tròn  + Vậy búp cải non nằm ngủ ở đâu nhỉ ?  - Trích dẫn: Đúng rồi búp cải non nằm ở giữa các lá bắp tạo cuộn tròn lại và nên phần bắp của rau cải thể hiện qua 2 câu thơ cuối:  Búp cải non  Nằm ngủ giữa  + Con có thích ăn rau bắp cải không ?  + Muốn cho cây rau lớn nhanh thì con làm gì nhỉ ?  - Giáo dục trẻ chăm sóc cho các loại rau, ăn nhiều rau xanh tốt cho sức khỏe.  **c. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ**  - Cô cho cả lớp đọc thơ 3 lần.  - Cô mời tổ, cá nhân lên đọc thơ.  - Cho ngồi thành vòng tròn, cô chỉ đến bạn nào thì bạn đó sẽ đọc câu tiếp theo, lần lượt từng bạn đến hết bài thơ.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ tên bài thơ vừa đọc.  - Giáo dục trẻ tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. | - Trẻ vận động  .  - Trẻ trả lời.  - Trẻ kể  - Có ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý.  - Quan sát tranh.  - Lắng nghe cô đọc thơ.  - Trẻ chú ý.  - Bắp cải xanh ạ.  - Rau bắp cải ạ.  - Màu xanh ạ.  - Lắng nghe  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Ở giữa ạ.  - Lắng nghe  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ đọc cùng cô.  - Tổ, cá nhân đọc.  - Trẻ đọc.  - Bắp cải xanh ạ.  - Lắng nghe  - Trẻ chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ, cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết trò chuyện cùng cô, đọc thơ cùng cô. Đa số trẻ biết đọc bài thơ cùng cô, đọc được một số câu đầy đủ như: Trang, Phong, Minh Châu, Ngọc Anh. Tuy nhiên còn một số cháu đọc còn ngọng như cháu: Diễm, Ngân, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, bố mẹ lễ phép, lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động.

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng đọc thơ cho 1 số trẻ.

*Thứ năm, ngày 09 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- Biểu diễn văn nghệ: Qủa, màu hoa**

**- Nghe hát: Em yêu cây xanh**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài hát đã học trong chủ đề, trẻ biết vận động theo lời bài hát.

- Trẻ biết chú ý lắng nghe cô hát, biết hưởng ứng cùng cô.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Quả, màu hoa.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng biểu diễn văn nghệ cho trẻ.

- Rèn kỹ năng hát, nghe và khả năng cảm thụ âm nhạc.

**3. Thái độ**

- Trẻ ngoan, tích cực, hứng thú trong khi tham gia hoạt động.

- Trẻ biết yêu cây xanh, hoa, quả và chăm sóc bảo vệ các loại hoa, quả, rau củ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính, bài hát.

- Hình ảnh về cây xanh, hoa, sân khấu biểu diễn.

b. Đồ dùng của trẻ

- Hoa, quả khế, mũ hoa.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô xin chào tất cả các bạn ca sỹ nhí đến từ nhóm trẻ A1 trường mầm non Tân Dân.  - Xin một tràng pháo tay dành cho các bạn ca sỹ nhí của chúng ta.  - Hôm nay lớp nhà trẻ A1 tổ chức buổi biển diễn văn nghệ đến với buổi biểu diễn xin giới thiệu 3 nhóm chơi đó chính là ban nhạc “Hoa hồng” và “Táo đỏ” cùng ban nhạc “Bắp cải”.  - Các bé ơi! Chúng mình đã sẵn sàng hòa mình vào buổi giao lưu văn nghệ chưa?  - Cô cho trẻ nhẹ nhàng ngồi vào chỗ của mình.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ “Quả, màu hoa”**  - Mở đầu buổi giao lưu là giai điệu của bài hát” Màu hoa” do các bạn đến từ lớp nhà trẻ thể hiện, xin mời các bé.  - Cho cả lớp lên biểu diễn bài hát 1 lần.  - Cô cho trẻ nhắc tên bài hát 2 lần.  - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân nhắc lại tên bài hát.  - Tiếp theo là phần thể hiện của các ban nhạc “Hoa hồng” xin mời nhóm nhạc các bạn ơi hãy cùng cỗ vũ cho cho các bạn nhé.  - Cô động viên, khuyến khích trẻ.  - Cô nói: Màu hoa tím,hoa đỏ,hoa vàng và đó cũng chính là giai điệu bài hát “Màu hoa” với giọng hát của bé “Thùy Trang” thể hiện xin mời các bé cùng thưởng thức.  - Cô nói: Tiếp theo là sự thể hiện của ca sỹ nhí Minh Quân xin mời bé.  - Cô cho các bạn lên tặng hoa cho bạn biểu diễn.  - Tôi xin gửi đến bài hát tiếp theo, đó là bài “Qủa” và xin mời các quý vị cùng các thí sinh thưởng thức phần biểu diễn của đội “Cà rốt” hãy cùng cỗ vũ cho các bạn ấy nào.  - Cô cho trẻ cỗ vũ cho bạn.  - Cô cho cả lớp nhắc lại tên bài hát 2 lần.  - Mời nhóm, cá nhân nhắc tên bài hát.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô động viên và khuyến khích trẻ khác lên biểu diễn.  - Mời cá nhân trẻ lên biểu diễn.  - Cuối cùng là phần biểu diễn của nhóm “Bắp cải” với bài hát “Qủa” xin mời nhóm lên biểu diễn.  - Cô hỏi trẻ:  + Các con vừa biểu diễn bài hát gì?  - Cô nhận xét, khen trẻ.  **b. Hoạt động 2: Nghe hát “Em yêu cây xanh”**  - Đến với buổi giao lưu ngày hôm nay cô cũng xin thể hiện một ca khúc đó là bài hát “Em yêu cây xanh” chúng mình cùng lắng nghe nhé.  - Cô hát lần 1: Thể hiện kết với cử chỉ, điệu bộ.  - Cô vừa thể hiện bài hát “Em yêu cây xanh” sáng tác của chú Hoàng Văn Yến.  - Cô cho trẻ nhắc tên bài hát.  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  + Bài hát nói về điều gì nhỉ ?  + Cây xanh có hoa và có gì trên cành ?  + Con có thích trồng cây xanh không ?  - Giảng nội dung: Bài hát nó về bạn nhỏ rất thích trồng cây xanh, vì cây có hoa sau đó hoa sẽ tạo thành quả, bạn nhỏ vui mừng khi cây lớn nhanh khi cây nở những chiếc lá xanh cũng là khi mùa xuân về đấy.  - Bài hát có giai điệu nhẹ nhàng, trìu mến thể hiện tình yêu của của bạn nhỏ với các loài cây xanh.  + Chúng mình có muốn nghe cô hát nữa không ?  - Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp nhạc đệm  - Cô nói: Bài hát còn được một bạn nhỏ hát rất hay, chúng mình cùng nghe bạn hát nhé.  - Lần 3: Cô cho trẻ nghe ca sĩ hát  - Cô khuyến khích trẻ đứng lên hưởng ứng theo giai điệu bài hát.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học.  + Các con vừa biểu diễn hát bài hát nào?  + Nghe cô hát bài hát gì??  - Giáo dục: Trẻ ngoan, có ý thức tích cực trong khi học cùng cô và các bạn.  - Nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ.  - Cô cùng trẻ vận động bài hát “Màu hoa” | - Lắng nghe.  - Trẻ vỗ tay.  - Lắng nghe.  - Trẻ về chỗ ngồi.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lên biểu diễn.  - Trẻ nhắc lại.  - Nhóm biểu diễn.  - Cá nhân trẻ.  - Cá nhân trẻ hát.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Nhóm, cá nhân.  - Trẻ chú ý.  - Cá nhân thể hiện.  - Nhóm thể hiện.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Có ạ.  - Lẵng nghe.  - Trẻ hưởng ứng.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ vận động theo nhạc. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, biết chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát. Một số trẻ biết và nhớ được tên bài hát đã học trong chủ đề, trẻ mạnh dạn tham gia như cháu: Trang, Phong, Minh Châu, Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

+ Hoạt động ngủ: Trẻ ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc, biết lấy gối, cất gối vào nơi quy định theo hướng dẫn của cô.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc bài hát cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tự phục vụ cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 10 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- Tô màu củ cà rốt**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Chơi trò chơi, hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết cách cầm bút để tô màu, biết cầm bút bằng tay phải và tô không để màu chờm ra ngoài.

- Tăng cường tiếng việt: Củ cà rốt, màu vàng.

**2. Kỹ năng**

- Rèn sự khéo léo của bàn tay, rèn kỹ nắng tô màu cho trẻ.

- Rèn khả năng phát âm cho trẻ khi trả lời các câu hỏi của cô.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thứ và tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

**II. CHUẨN B Ị**

**1.Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh mẫu, giấy A4, giá treo tranh.

- Tranh mẫu chưa tô màu

- Nhạc bài hát “Ra vườn chơi“

b. Đồ dùng của trẻ

- Bàn ghế, giá treo sản phẩm, giấy, bút màu.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Các con ơi lại đây với cô nào.  - Cô con mình cùng đi tham quan khu vườn nhà bạn thỏ nhé. Cho trẻ hát ”Ra vườn chơi” và hỏi trẻ:  + Chúng mình thấy khu vườn có đẹp không ?  + Khu vườn có loại rau, củ gì ? Đây là rau gì ?  + Con thích ăn rau nào nhất ?  + Muốn rau, củ sạch sẽ con sẽ làm gì ?  - Giáo dục: Các loại quả trước khi ăn đều phải rửa sạch, gọt vỏ, sau khi ăn xong các con nhớ để rác vào nơi quy định chúng mình nhớ chưa nào? | - Trẻ lại gần cô.  - Trẻ hát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe. |
| - Cô hỏi trẻ: Bạn thỏ thích ăn gì nhỉ ?  - Bạn thỏ rất thích ăn cà rốt vì thế hôm nay cô muốn các con hãy cùng cô tô màu cho củ cà rốt để tặng cho bạn thỏ vào dịp sinh nhật của thỏ, các con có đồng ý không nào ?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Cô có một bức tranh vẽ củ cà rốt đã được cô tô màu chúng mình hãy cùng xem tranh nhé.  - Cô cho trẻ quan sát tranh và nhận xét:  + Các con thấy bức tranh có đẹp không ?  + Bức tranh này vẽ gì đây ?  - Cho trẻ nhắc lại “Củ cà rốt” 3 lần.  - Tô, nhóm, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Củ cà rốt có màu gì ?  + Con có thích ăn củ cà rốt không ?  - Cho trẻ nhắc lại “Màu vàng” 2 lần.  - Nhóm, cá nhân nhắc lại.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ phát âm chuẩn.  + Con có muốn tô màu củ cà rốt không ?  - Vậy các con hãy cùng nhẹ nhàng trở về chỗ của mình và quan sát cô tô mẫu nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  - Cô nói: Để tô màu thật đẹp những củ cà rốt thì các chúng mình hãy cùng quan sát xem cô làm mẫu nhé.  - Cô làm mẫu kết hợp giải thích: Các con chú ý nhìn cô dùng 3 đầu ngón tay để cầm chắc sáp màu, cô chọn sáp màu vàng để tô. Cô tô đi tô lại từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, cô tô cẩn thận để không làm màu lem ra ngoài. Tô từ phần đầu của củ cà rốt đến phần thân. Cứ thế cô tô nhẹ nhàng đến hết củ cà rốt.  + Cô đã tô xong củ cà rốt rồi, các con thấy có đẹp không?  + Để tô màu đẹp các con phải làm gì?  - Để tô màu cho bức tranh thật đẹp thì chúng mình phải ngồi ngay ngắn và đầu hơi cúi, các con tô thật khéo để màu không chờm ra ngoài.  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ về nhóm của mình và thực hiện.  - Cô phát tranh và bút sáp màu cho trẻ thực hiện.  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện. | - Cà rốt ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Củ cà rốt.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Tô, nhóm, cá nhân.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ về chỗ.  - Trẻ quan sát cô.  - Trẻ vỗ tay.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ thực hiện. |
| - Cô mở bản nhạc nhẹ nhàng “Vườn cây của ba” trong quá trình trẻ tô màu.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ cách cầm bút và tô màu sao cho không chờm ra ngoài.  - Trong lúc trẻ thực hiện cô trò chuyện với trẻ:  + Con đang làm gì ?  + Con cầm bút bằng tay nào ?  + Con tô củ cà rốt màu gì ?  + Con tô phần nào trước ?  - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ.  - Cô chú ý đến những trẻ yếu, nếu trẻ nào không làm được thì cô hướng dẫn lại cho trẻ.  - Cô nhẹ nhàng nhận xét tranh của trẻ.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Khi thấy trẻ đã gần hoàn thiện tranh cô mời trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày.  - Cô giúp trẻ treo sản phẩm của trẻ lên giá.  - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, sản phẩm của bạn  + Các con thấy bức tranh của ai đẹp nhất ?  + Con thích bức tranh nào ?  + Bạn tô được củ cà rốt màu gì ?  - Cô nhận xét chung sản phẩm của trẻ và tuyên dương trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học:  + Các con vừa tô màu bức tranh gì ?  - Cô giáo dục: Các con đã tô được những bức tranh rất đẹp vì thế các con phải biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn các con nhớ chưa ?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ: Cô thấy lớp mình hôm nay học rất, tô màu rất đẹp rồi, tuy nhiên còn một số bạn tô còn bị chờm ra ngoài, lần sau các con cố gắng tô đẹp hơn nhé cô khen các con.  - Cô cho trẻ chơi “Gieo hạt” chuyển hoạt động. | - Trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Tay phải ạ.  - Từ trên xuống dưới, trái sang phải.  - Trẻ mang sản phẩm của mình lên.  - Trẻ nhận xét.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ chơi. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết chú ý quan sát, trò chuyện cùng cô. Đa số trẻ biết cách cầm bút, tự tô màu cho bức tranh, tô còn chờm ra ngoài. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quan, Trang, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tạo hình từ màu nước cho trẻ, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.